

Số: 183/TB-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Kết luận của Đồng chí Nguyễn Văn Út – Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc họp kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2026

Ngày 27 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Khôi nhà nước tỉnh, Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Nguyễn Văn Út chủ trì buổi làm việc họp kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

#### I. Thành phần tham dự:

- Đồng chí Nguyễn Văn Út – Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Kim Long – Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh;
- Đồng chí Hồ Văn Hà – Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Thị Hoàng – Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Tuấn Anh – Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Anh Tuấn – Giám đốc Sở Xây dựng;
- Đồng chí Nguyễn Hữu Định – Giám đốc Sở Nội vụ;
- Đồng chí Trương Thị Hương Bình – Giám đốc Sở Tài chính;
- Đồng chí Vũ Ngọc Long – Giám đốc Sở Công Thương;
- Đồng chí Trần Trọng Toàn – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đồng chí Diệp Trường Vũ – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đồng chí Phan Đức Ánh – Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
- Đồng chí Nguyễn Bá Phú – Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đồng chí Ngô Đức Dương – Phó Trưởng phòng Hậu cần Công an tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Cao Tài – Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh;
- Đồng chí Chu Tiến Dũng – Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh;
- Đồng chí Đinh Tiến Hải – Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
- Đồng chí Trịnh Thị Yên Thu – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 01;
- Đồng chí Đặng Nam Phước – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 02;
- Đồng chí Lê Thanh Trục – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 03;

- Đồng chí Lê Hùng Toàn – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 04;
- Đồng chí Trần Xuân Thám – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 05;
- Đồng chí Trần Đại Dương – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 06;
- Đồng chí Nguyễn Thái Học – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 07;
- Đồng chí Võ Đại Minh Hoàng – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 08;
- Đồng chí Võ Nguyên Quý – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 09;
- Đồng chí Nguyễn Đình Cẩm – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 10;
- Đồng chí Lê Duy Dũng – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực 11;
- Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Phú Riềng;
- Đồng chí Trần Ngọc Nguyên – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Đồng Xoài;
- Đồng chí Phạm Hoàng Sơn – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Đồng Phú;
- Đồng chí Hà Thị Thùy Nhung – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Chơn Thành;
- Đồng chí Nguyễn Thanh Tùng – Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Bình Long;
- Đồng chí Nguyễn Đình Nghiêm – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Bù Đăng;
- Đồng chí Đặng Xa Khởi – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Phước Long;
- Đồng chí Đào Thanh Lam – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Hớn Quản;
- Đồng chí Dương Văn Long – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực Bù Gia Mập;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đơn vị tham dự họp và các Chủ đầu tư.

## **II. Nội dung:**

Sau khi nghe Đồng chí Trương Thị Hương Bình – Giám đốc Sở Tài chính báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công và công tác triển khai các dự án năm 2026; ý kiến của các đồng chí Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Nguyễn Văn Út – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận chỉ đạo như sau:

### **1. Đánh giá tình hình giải ngân và yêu cầu chung:**

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 được giao là 27.162.382 triệu đồng. Lũy kế giải ngân đến ngày 24/4/2026 đạt 2.042.739 triệu đồng, tương đương 7,52% kế hoạch; trong đó vốn ngân sách Trung ương đạt 13,6%, vốn ngân sách địa phương đạt 7,32%. Theo cấp ngân sách, các chủ đầu tư cấp tỉnh đạt 9,2%, cấp xã đạt 1,9% kế hoạch.

- Xét theo từng chủ đầu tư, đến ngày 25/4/2026:

- + Có 14/37 đơn vị giải ngân từ 20% trở lên;
- + Có 10/37 đơn vị giải ngân từ 10% đến dưới 20%;
- + Có 15/37 đơn vị giải ngân dưới 10%.

Kết quả trên cho thấy tỷ lệ giải ngân của tỉnh vẫn thấp so với yêu cầu.

## 2. Nguyên nhân và yêu cầu đổi mới tổ chức thực hiện:

a) Nguyên nhân chủ yếu là do công tác chuẩn bị đầu tư chưa kỹ; một số dự án chưa đủ điều kiện triển khai; công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu còn hạn chế; năng lực một số nhà thầu yếu; đặc biệt, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc, kéo dài. Bên cạnh đó, khó khăn về nguồn vật liệu và biến động giá cũng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

Trong bối cảnh tỉnh đang chuẩn bị các điều kiện để phát triển lên mô hình thành phố, tình trạng này cần được chấn chỉnh ngay, không thể tiếp tục kéo dài..

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh thấp là một tồn tại kéo dài và chậm được khắc phục. Trong đó hầu hết là nguyên nhân chủ quan:

Trước hết, công tác chuẩn bị đầu tư ở một số dự án chưa thực sự kỹ lưỡng, chặt chẽ. Một số dự án khi triển khai chưa bảo đảm đầy đủ điều kiện về thủ tục đầu tư, thiết kế, dự toán, dẫn đến phải điều chỉnh trong quá trình thực hiện, làm kéo dài thời gian và ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải ngân. Việc lập, thẩm định và phê duyệt dự án ở một số nơi chưa bám sát đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế – kỹ thuật, làm phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, công tác đấu thầu, lựa chọn và quản lý nhà thầu ở một số dự án còn bộc lộ hạn chế. Việc đánh giá năng lực nhà thầu chưa thật sự chặt chẽ, dẫn đến tình trạng một số nhà thầu thi công cầm chừng, không huy động đầy đủ nhân lực, thiết bị theo cam kết. Việc xử lý, thay thế nhà thầu yếu kém có thời điểm còn chậm, chưa thật sự quyết liệt.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tiếp tục là điểm nghẽn lớn nhất, kéo dài nhiều năm nhưng chưa được xử lý triệt để. Việc xác định nguồn gốc đất, giá đất, bố trí tái định cư còn nhiều vướng mắc; một số địa phương chưa quyết liệt, chưa sâu sát, chưa chủ động trong đối thoại, vận động người dân, dẫn đến chậm bàn giao mặt bằng, ảnh hưởng dây chuyền đến tiến độ thi công và giải ngân.

Ngoài ra, việc cấp phép, khai thác mỏ vật liệu xây dựng còn gặp khó khăn; biến động giá vật liệu, đặc biệt trong bối cảnh tình hình quốc tế phức tạp, cũng tác động không nhỏ đến tiến độ triển khai các dự án

## b) Yêu cầu đổi mới tổ chức thực hiện:

Trong bối cảnh Đồng Nai đang chuẩn bị các điều kiện để phát triển lên mô hình thành phố, tình trạng này cần được chấn chỉnh quyết liệt, không thể tiếp tục kéo dài.

Để thực hiện mục tiêu nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh các địa phương phải đổi mới mạnh mẽ tư duy, nhận thức và phương thức tổ chức thực hiện trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; khắc phục triệt để tình trạng trông chờ, ỷ lại, né tránh trách nhiệm. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo, theo dõi sát tiến độ từng dự án, từng gói thầu; chủ động rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, nhất là các vấn đề liên quan đến thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, nguồn vật liệu và năng lực nhà thầu. Đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn tiến độ giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

Yêu cầu các sở, ngành, địa phương và các chủ đầu tư khẩn trương rà soát toàn bộ kế hoạch vốn được giao, trên cơ sở đó xây dựng lại kế hoạch giải ngân chi tiết, khả thi cho từng dự án, từng gói thầu từ nay **đến hết ngày 15 tháng 5 năm 2026, các đơn vị phải đạt tỷ lệ giải ngân tối thiểu 30% kế hoạch vốn được giao.**

Ủy ban nhân dân tỉnh kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong tổ chức thực hiện; đặc biệt sẽ xem xét điều chuyển, thay thế đối với những cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, gây ách tắc, trì trệ trong quá trình triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo thẩm quyền quy định, để nâng cao tinh thần trách nhiệm, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

#### b.1. Về công tác nghiệm thu thanh quyết toán:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Ban Quản lý dự án khu vực, các Chủ đầu tư cần tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công song song với việc hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán đối với khối lượng đã hoàn thành; không để tồn đọng hồ sơ, chậm trễ trong công tác nghiệm thu, thanh toán, gây ách tắc dòng vốn. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tài chính, kho bạc để thực hiện thanh toán kịp thời, đúng quy định; thường xuyên rà soát, đối chiếu khối lượng thực hiện với giá trị giải ngân, bảo đảm thanh toán đúng, đủ, không để xảy ra thất thoát, lãng phí. Việc đẩy nhanh công tác thanh, quyết toán không chỉ góp phần nâng cao tỷ lệ giải ngân mà còn tạo điều kiện cho các nhà thầu có nguồn lực tài chính tiếp tục triển khai thi công, qua đó thúc đẩy tiến độ hoàn thành các dự án theo kế hoạch đề ra.

b.2. Về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, giá đất tính tiền bồi thường về đất:

Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan phải xác định công tác giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, cần tập trung chỉ đạo với quyết tâm cao nhất, bởi thực tiễn cho thấy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công phụ thuộc trực tiếp vào tiến độ giải phóng mặt bằng. Do đó, muốn đẩy nhanh giải ngân thì trước hết phải đẩy nhanh, làm dứt điểm công tác giải phóng mặt

bằng. Cần chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng dự án, từng khu vực; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, từng cá nhân phụ trách; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận; đồng thời kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan đến cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; tuyệt đối tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy, đổ lỗi trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án. Người đứng đầu các địa phương phải trực tiếp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn; trường hợp chậm trễ, kéo dài không có lý do chính đáng thì phải xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định.

Về giá đất tính tiền bồi thường về đất: khoản 6 Điều 3 Nghị quyết 254 quy định “Giá đất tính tiền bồi thường về đất quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật Đất đai và giá đất tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư quy định tại khoản 3 Điều 111 của Luật Đất đai được tính theo giá đất trong bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Nghị quyết này”. Do đó, qua đề xuất của Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, ý kiến của các thành viên dự họp trong thời gian chờ ban hành hệ số điều chỉnh giá đất, để đẩy nhanh tiến độ và tăng tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án giao thông đang triển khai, chấp thuận lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với hệ số điều chỉnh giá đất tạm tính  $K=1,0$  để thực hiện niêm yết công khai, thẩm định, phê duyệt các phương án bồi thường (đợt 1). Sau khi hệ số điều chỉnh giá đất được ban hành, tiếp tục thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt (bổ sung) phương án bồi thường đợt 2 với hệ số  $K$  được ban hành (đối với các trường hợp có hệ số  $K > 1$ ).

### b.3. Phân công nhiệm vụ trọng tâm

#### - Giao Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các chủ đầu tư khẩn trương rà soát tổng thể danh mục các dự án đầu tư công trên địa bàn; trên cơ sở đó tham mưu đề xuất cắt giảm hoặc tạm dừng các dự án theo đúng chỉ đạo của Chính phủ. Cụ thể, tập trung vào các dự án chuyển tiếp nhưng không bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, chậm triển khai kéo dài; các dự án chưa hoàn tất công tác giải phóng mặt bằng, không có khả năng triển khai trong thời gian ngắn; các dự án chưa xác định được nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ thi công, tiềm ẩn nguy cơ đình trệ. Việc rà soát phải bảo đảm khách quan, minh bạch, có tiêu chí cụ thể, tránh dàn trải, hình thức.

Trên cơ sở kết quả rà soát, thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, điều chuyển kế hoạch vốn theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời cho các công trình, dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm của Trung ương và của tỉnh, các dự án có tính lan tỏa cao, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, kết nối hạ tầng vùng và thúc đẩy thu hút

đầu tư. Bảo đảm sử dụng hiệu quả từng đồng vốn ngân sách nhà nước, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả đầu tư công và phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh trong giai đoạn tới. Kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10 tháng 5 năm 2026.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Phát huy vai trò của tư lệnh ngành về lĩnh vực đất đai (theo trách nhiệm đã được quy định tại Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh): chủ trì chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, nơi có đất thu hồi và trung tâm phát triển quỹ đất (cấp tỉnh và các chi nhánh); chủ trì tháo gỡ, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện của các đơn vị có liên quan.

Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh cử nhân sự có kinh nghiệm đến hỗ trợ, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có đất thu hồi thuộc 05 dự án: Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng Nâng cấp, mở rộng đường ĐT.769; Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng đường ĐT.770B; Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.773; dự án thành phần 1-2 thuộc đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh; dự án đường Hương lộ 2 (mỗi xã từ 01 đến 02 người) để thực hiện việc cung cấp thông tin đất đai, trích xuất dữ liệu bản đồ làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân các xã, phường xác nhận nguồn gốc đất, xác nhận vị trí đất để làm cơ sở áp giá lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

- Giao Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh:

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các địa phương có liên quan tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm đủ điều kiện giải ngân theo quy định.

Triển khai đến các chi nhánh thực hiện lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với hệ số điều chỉnh giá đất tạm tính  $K=1,0$  nêu trên để thực hiện niêm yết công khai, thẩm định, phê duyệt các phương án bồi thường đối với công trình giao thông trên địa bàn tỉnh. Sau khi hệ số điều chỉnh giá đất được ban hành, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chỉ đạo các chi nhánh tiếp tục thực hiện lập và trình thẩm định, phê duyệt (bổ sung) phương án bồi thường đợt 2 với hệ số  $K$  được ban hành (đối với các trường hợp có hệ số  $K > 1$ ).

Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất các chi nhánh: quán triệt tinh thần quyết tâm cao đến toàn thể viên chức, người lao động; tập trung toàn bộ nhân sự của đơn vị làm việc luôn cả ngày nghỉ, ngày lễ, làm ngoài giờ, phấn đấu cùng với Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có đất thu hồi thuộc các dự án nêu trên hoàn thành phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày 14/5/2026; đạt chỉ tiêu giải ngân vốn đầu tư công cho công tác bồi thường các dự án giao thông trọng điểm là 5.000 tỷ đồng.

Trên đây là ý kiến kết luận của Đồng chí Nguyễn Văn Út – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; đề nghị các Sở, Ban, ngành, địa phương các đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện, báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Văn Nguyễn**